

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Yêu cầu xác định cha cho con”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hà Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên họp: Bà Đinh Diễm Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 383/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 về việc “yêu cầu xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 54/2023/QĐST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Như Q - sinh năm 1994.

Địa chỉ: Đội 6, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Xóm M, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

2. Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1969

Địa chỉ: Xóm M, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, chị Nguyễn Như Q trình bày:

Chị và anh Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 theo giấy khai sinh số 52, quyền số 02, trú tại: Xóm M, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ có quan hệ tình cảm yêu đương từ năm 2016. Trong thời gian quan hệ tình cảm, chị đã mang thai nhưng chị và anh T1 không đăng ký kết hôn. Đến ngày 21/10/2017, chị đã sinh được một con trai và đã đăng ký khai sinh con tên là Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ theo khai sinh

số 351 ngày 31/10/2017. Đến ngày 31/5/2021, anh Hoàng Văn T1 chết. Khi anh T1 chết, chị đã đưa con về chịu tang anh T1 và hai mẹ con đi lại thường xuyên với gia đình anh T1. Đến tháng 9/2023, bố đẻ anh Hoàng Văn T1 là ông Hoàng Văn T có làm thủ tục xét nghiệm ADN để xác định huyết thống. Kết quả AND huyết thống như sau: Ông Hoàng Văn T và cháu Nguyễn Trí A có quan hệ huyết thống theo dòng cha. Để đảm bảo quyền lợi cho con Nguyễn Trí A nên chị yêu cầu Toà án xác định anh Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 theo Giấy khai sinh số 52, quyển số 02 ngày 10/3/2005 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ là cha đẻ của Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/10/2017 theo Giấy khai sinh số 351 đăng ký ngày 31/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, ông Hoàng Văn T trình bày:

Ông là bố đẻ của anh Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 và đã chết ngày 31/5/2021. Vợ chồng ông và bà Hoàng Thị V sinh được 3 người con là: Hoàng Văn T1, Hoàng Thị Thuỳ L và Hoàng Thị Như Q1. Ngoài ra không có người con nào khác. Năm 2016, con trai ông là Hoàng Văn T1 có yêu chị Nguyễn Như Q, sau một thời gian anh T1 và chị Q có về báo cáo là chị Q đã mang thai. Do lúc đó, điều kiện kinh tế của gia đình không cho phép và chị Q, anh T1 còn trẻ nên không đăng ký kết hôn, không tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Đến năm 2021, con trai ông là Hoàng Văn T1 chết, chị Q có đưa con trai là Nguyễn Trí A về chịu tang bố. Sau đó, ông có đi giám định huyết thống có kết quả phân tích ADN huyết thống có kết luận: Ông và cháu Nguyễn Trí A có quan hệ huyết thống theo dòng cha. Nay chị Q yêu cầu Toà án xác định con trai ông là Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 theo Giấy khai sinh số 52, quyển số 02 ngày 10/3/2005 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ là cha đẻ của Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/10/2017 theo Giấy khai sinh số 351 đăng ký ngày 31/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, quan điểm của ông hoàn toàn nhất trí. Ông khẳng định cháu Nguyễn Trí Anh là con đẻ của anh Hoàng Văn T1.

Trong quá trình chuẩn bị xét đơn yêu cầu và tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bà Hoàng Thị V trình bày:

Bà là mẹ đẻ của anh Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 và đã chết ngày 31/5/2021. Vợ chồng bà và ông Hoàng Văn T sinh được 3 người con là: Hoàng Văn T1, Hoàng Thị Thuỳ L và Hoàng Thị Như Q1. Năm 2016, con trai bà là Hoàng Văn T1 có yêu chị Nguyễn Như Q, sau một thời gian anh T1 và chị Q có về báo cáo là chị Q đã mang thai. Do lúc đó, điều kiện kinh tế của gia đình không cho phép và chị Q, anh T1 còn trẻ nên không đăng ký kết hôn, không tổ chức đám cưới theo phong tục địa phương. Đến năm 2021, con trai bà là Hoàng Văn T1 chết, chị Q có đưa con trai là Nguyễn Trí Anh về chịu tang bố. Sau đó, ông Hoàng Văn T là chồng bà có đi giám định huyết thống với cháu Nguyễn Trí A và có kết quả phân tích ADN huyết thống có kết luận: Ông Hoàng Văn T và cháu Nguyễn Trí Anh có quan hệ huyết thống theo dòng cha. Nay chị Q yêu cầu Toà án xác định con trai bà là Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 theo Giấy khai sinh số 52,

quyển số 02 ngày 10/3/2005 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ là cha đẻ của Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/10/2017 theo Giấy khai sinh số 351 đăng ký ngày 31/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, quan điểm của bà hoàn toàn nhất trí. Bà khẳng định cháu Nguyễn Trí A là con đẻ của anh Hoàng Văn T1.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định đều đúng quy định của pháp luật và đề nghị: Áp dụng khoản 10 điều 29, điểm b khoản 2 điều 35, điểm t khoản 2 điều 39, khoản 2 điều 367, điều 370, điều 371, điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; điều 88, điều 89, điều 90, điều 91, điều 101, điều 102 Luật hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Như Q. Xác định anh Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 theo Giấy khai sinh số 52, quyển số 02 ngày 10/3/2005 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ là cha đẻ của Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/10/2017 theo Giấy khai sinh số 351 đăng ký ngày 31/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

Về lệ phí: Chị Nguyễn Như Q phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Như Q yêu cầu xác định cha cho con khi người được yêu cầu là cha đã chết, đây là yêu cầu về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 10 điều 29 Bộ luật tố tụng Dân sự. Chị Q cư trú xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2]. Về nội dung:

Đối với yêu cầu của chị Nguyễn Như Q xác định anh Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 theo Giấy khai sinh số 52, quyển số 02 ngày 10/3/2005 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ là cha đẻ của Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/10/2017 theo Giấy khai sinh số 351 đăng ký ngày 31/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Xét thấy: Anh Hoàng Văn T1 và chị Nguyễn Như Q có quan hệ tình cảm từ năm 2016, chị Q đã có thai và anh T1, chị Q đã báo cáo hai bên gia đình nhưng hai bên gia đình không tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương và anh T1, chị Q không đăng ký kết hôn. Ngày 21/10/2017, chị Q sinh được 1 cháu trai và đã đăng ký khai sinh cho con tên là Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ theo khai sinh số 351 ngày 31/10/2017. Đến ngày 31/5/2021, anh Hoàng Văn T1 chết.

Khi anh T1 chết, chị Q đã đưa con về chịu tang anh T1 và hai mẹ con chị Q, cháu Anh đi lại thường xuyên với gia đình anh T1. Đến ngày 11/9/2023, bố đẻ anh Hoàng Văn T1 là ông Hoàng Văn T có làm thủ tục xét nghiệm ADN để xác định huyết thống tại Phòng khám đa khoa Medlatec. Kết quả phân tích ADN huyết thống như sau: Ông Hoàng Văn T và cháu Nguyễn Trí A có quan hệ huyết thống theo dòng cha.

Ngày 06/10/2023, Toà án nhân dân thành phố Việt Trì đã có Công văn số 71/2023/CV-TA về việc yêu cầu Phòng khám đa khoa Medlatec cung cấp bản sao hồ sơ kết quả phân tích ADN huyết thống của khách hàng Hoàng Văn T.

Ngày 23/10/2023, Toà án nhân dân thành phố Việt Trì nhận được Công văn số 301/VC-MEDVN ngày 18/10/2023 của Phòng khám đa khoa Medlatec về việc phúc đáp Công văn số 71/2023/CV-TA ngày 06/10/2023 của Toà án nhân dân thành phố Việt Trì với nội dung: Ngày 09/09/2023 Medlatec tiếp nhận khách hàng Hoàng Văn T sinh ngày 11/9/1971, mang số căn cước công dân 025071011653 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021, địa chỉ đăng ký thường trú trên CCCD: M, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ đăng ký sử dụng dịch vụ phân tích ADN huyết thống với cháu Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/7/2017 theo Giấy khai sinh số 351 ngày 31/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Hồ sơ khách hàng được đánh số hiệu HID: YID2309108; mã SID: 090923-190000157479, kết quả được trả cho khách hàng Hoàng Văn T ngày 11/9/2023. Medlatec đã tiếp nhận, thực hiện kỹ thuật chuyên môn lấy mẫu bệnh phẩm (loại mẫu máu), giao nhận mẫu, yêu cầu người cho mẫu lăn tay, điểm chỉ, chụp ảnh chân dung, cung cấp bản gốc giấy tờ pháp lý tùy thân đúng quy định của pháp luật, các quá trình này đều có mặt của ông Hoàng Văn T và cháu Nguyễn Trí A. Xét nghiệm được thực hiện bằng kit Verifiler express (Mỹ) trên hệ thống máy giải trình tự ABI 3500 (Mỹ), phân tích bằng phần mềm Gene Mapper INX. Việc thu mẫu, bàn giao mẫu, tiến hành phân tích và trả kết quả ADN đã được thực hiện đúng quy trình, được sự đồng thuận của người yêu cầu và người cho mẫu. Kết quả xét nghiệm tại kết quả được đánh số hiệu HID: YID2309108; mã SID: 090923-190000157479 là chính xác, chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của kết quả. Căn cứ yêu cầu của Toà án, Trung tâm xét nghiệm Medlatec đã thực hiện trích sao toàn bộ kết quả phân tích ADN huyết thống của mã HID: YID2309108; mã SID: 090923-190000157479 của khách hàng Hoàng Văn T đính kèm theo Công văn (đóng dấu giáp lai liên công văn).

Như vậy, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào điều 88, điều 89, điều 90, điều 91, khoản 2 điều 101; khoản 2 điều 102 Luật hôn nhân và gia đình có đủ căn cứ xác định: Anh Hoàng Văn T1 là cha đẻ của cháu Nguyễn Trí A nên chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự xác định cha cho con của chị Nguyễn Như Q.

[3]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu chị Nguyễn Như Q phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 10 điều 29; điểm b khoản 2 điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39; khoản 1 điều 149, khoản 2 điều 367, điều 370; điều 371; điều 372 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ điều 88, điều 89, điều 90, điều 91, khoản 2 điều 101; khoản 2 điều 102 Luật hôn nhân và gia đình,

Căn cứ vào khoản 1 điều 37 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc xác định cha cho con của chị Nguyễn Như Q.

Xác định anh Hoàng Văn T1, sinh ngày 19/6/1990 theo Giấy khai sinh số 52, quyền số 02 ngày 10/3/2005 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ là cha đẻ của cháu Nguyễn Trí A, sinh ngày 21/10/2017 theo Giấy khai sinh số 351, đăng ký ngày 31/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Như Q phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã Thụy Vân, thành phố Việt Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Hà Thu Hiền